

Số: 3860/KH-UBND

Cao Bằng, ngày 28 tháng 12 năm 2016

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg ngày 08 tháng 8 năm 2016
của Thủ tướng Chính phủ ban hành chính sách trợ giúp pháp lý cho
người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các huyện nghèo, xã nghèo, thôn,
bản đặc biệt khó khăn giai đoạn 2016 – 2020 và hỗ trợ vụ việc
tham gia tố tụng có tính chất phức tạp hoặc điển hình
trên địa bàn tỉnh Cao Bằng**

Thực hiện Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg ngày 08 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ, ban hành chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các huyện nghèo, xã nghèo, thôn, bản đặc biệt khó khăn giai đoạn 2016 - 2020 và hỗ trợ vụ việc tham gia tố tụng có tính chất phức tạp hoặc điển hình; Quyết định số 2289/QĐ-BTP ngày 31 tháng 10 năm 2016 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai Quyết định 32/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg ngày 08/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ, ban hành chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các huyện nghèo, xã nghèo, thôn, bản đặc biệt khó khăn giai đoạn 2016 - 2020 và hỗ trợ vụ việc tham gia tố tụng có tính chất phức tạp hoặc điển hình (sau đây gọi là Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg).

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động trợ giúp pháp lý (TGPL) tại các huyện nghèo, xã nghèo, thôn, bản đặc biệt khó khăn hướng đến bảo vệ tốt nhất quyền và lợi ích hợp pháp của người được TGPL.

- Xác định rõ các hoạt động cụ thể, thời gian thực hiện và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thực hiện Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm thực hiện đúng các hoạt động hỗ trợ, đúng định mức và việc hỗ trợ đúng đối tượng thụ hưởng, địa bàn áp dụng được quy định tại Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg.

- Các hoạt động thực hiện Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg phải bảo đảm tính khả thi, thực hiện đồng bộ, toàn diện, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, không trùng lặp với các hoạt động khác.

- Đề cao trách nhiệm của các ngành, các cấp, bảo đảm sự phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thực hiện Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Triển khai các hoạt động để thực hiện Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg

Hoạt động 1: Tổ chức hội nghị triển khai Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước)

- Thời gian thực hiện: Quý II/2017

- Kinh phí thực hiện: Ngân sách địa phương cấp cho Trung tâm TGPL nhà nước.

Hoạt động 2: Hỗ trợ kinh phí thực hiện vụ việc tham gia tố tụng có tính chất phức tạp hoặc điển hình

a) Đơn vị thực hiện: Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước

b) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

c) Kinh phí thực hiện: Ngân sách trung ương hỗ trợ.

Hoạt động 3: Hỗ trợ học phí cho viên chức của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước đủ điều kiện tham gia khóa đào tạo nghề luật sư đi cùng với cam kết làm việc trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý tại địa phương ít nhất 02 năm kể từ khi hoàn thành khóa đào tạo.

a) Đơn vị chủ trì: Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước

b) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

c) Kinh phí thực hiện: Ngân sách trung ương hỗ trợ.

Hoạt động 4: Tổ chức lớp tập huấn tăng cường năng lực cho người thực hiện trợ giúp pháp lý

a) Đơn vị chủ trì: Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước

b) Đơn vị phối hợp: Các tổ chức tham gia TGPL và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

d) Kinh phí thực hiện: Ngân sách trung ương hỗ trợ.

Hoạt động 5: Thiết lập đường dây nóng về trợ giúp pháp lý

a) Thiết lập đường dây nóng về trợ giúp pháp lý

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước trang bị điện thoại và các phương tiện hỗ trợ khác (01 máy vi tính, tổng đài điện thoại và thiết bị ghi âm cuộc gọi điện thoại...).

Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước làm thủ tục đề nghị cơ quan, đơn vị chức năng xem xét cung cấp 01 số điện thoại cố định để nhớ để làm đường dây nóng trợ giúp pháp lý thực hiện nhiệm vụ được giao theo Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg.

Tổng giá trị trang bị không vượt quá 20.000.000 đồng.

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị chức năng cung cấp dịch vụ viễn thông có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2017.

- Kinh phí thực hiện: Ngân sách trung ương hỗ trợ.

b) Duy trì đường dây nóng về trợ giúp pháp lý

- Đơn vị thực hiện: Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kinh phí thực hiện: Ngân sách địa phương cấp cho Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước.

Hoạt động 6: Xây dựng, phát chuyên mục bằng tiếng dân tộc trên Đài phát thanh truyền hình tỉnh

a) Đơn vị chủ trì: Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước

b) Đơn vị phối hợp: Đài phát thanh truyền hình Cao Bằng;

c) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

d) Kinh phí thực hiện: Ngân sách địa phương bảo đảm.

Hoạt động 7: Tổ chức các đợt truyền thông về trợ giúp pháp lý ở cơ sở

a) Đơn vị chủ trì: Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước

b) Đơn vị phối hợp: Ủy ban nhân dân các xã nghèo, xã có thôn, bản đặc biệt khó khăn.

c) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

d) Kinh phí thực hiện: Ngân sách địa phương bảo đảm.

2. Công tác quản lý, hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg

Hoạt động: Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện, sơ kết, tổng kết, thực hiện báo cáo định kỳ hằng năm hoặc báo cáo đột xuất về kết quả thực hiện Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

Sở Tư pháp xây dựng báo cáo Bộ Tư pháp (Cục Trợ giúp pháp lý) lồng ghép vào báo cáo năm về công tác trợ giúp pháp lý tại địa phương và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Đơn vị phối hợp: các Sở, ngành có liên quan ở địa phương.

- Thời gian thực hiện:

+ Thời gian thực hiện hoạt động hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện: Hằng năm.

+ Thời gian thực hiện sơ kết: năm 2018, thời gian thực hiện tổng kết: năm 2020.

+ Thời gian và nội dung báo cáo đột xuất được thực hiện theo Công văn yêu cầu báo cáo đột xuất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Kinh phí thực hiện: Ngân sách địa phương.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Sở Tư pháp

Sở Tư pháp là đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các nội dung quy định tại mục II Kế hoạch này, có các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Tổng hợp dự toán kinh phí thực hiện các hoạt động quy định tại điểm b, điểm c khoản 3 Điều 3 Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg gửi Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh; tổng hợp dự toán kinh phí năm sau theo khoản 1, khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 3 Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg gửi Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính trước ngày 25 tháng 5 hằng năm.

b) Phối hợp với các sở, ngành có liên quan rà soát, lập danh sách các xã thuộc các huyện nghèo theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP và các xã nghèo, thôn, bản đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc và miền núi theo Nghị quyết số 80/NQ-CP ngày 19/5/2011;

c) Chỉ đạo các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg và theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện;

d) Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg ở địa phương báo cáo cơ quan có thẩm quyền.

2. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp hướng dẫn việc lập, quản lý, sử dụng, quyết toán nguồn kinh phí đảm bảo thực hiện Kế hoạch này.

b) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Trung ương bố trí kinh phí, đảm bảo công tác trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các huyện nghèo, xã nghèo, thôn, bản đặc biệt khó khăn của tỉnh.

3. Ban Dân tộc, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Phối hợp với Sở Tư pháp trong việc rà soát danh sách các huyện nghèo, xã nghèo, thôn, bản đặc biệt khó khăn theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

4. Đài phát thanh truyền hình tỉnh

Phối hợp với Sở Tư pháp trong việc xây dựng chuyên mục trợ giúp pháp lý bằng tiếng dân tộc phát trên Đài phát thanh truyền hình địa phương.

4. Ủy ban nhân dân các huyện nghèo, các huyện có xã nghèo, thôn, bản đặc biệt khó khăn

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp triển khai thực hiện tốt Kế hoạch này và tạo mọi điều kiện thuận lợi để Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thực hiện tốt nhiệm vụ trợ giúp pháp lý. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong huyện có trách nhiệm phối hợp triển khai thực hiện tốt các hoạt động trợ giúp pháp lý tại địa phương.

5. Trách nhiệm của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước

Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước là đầu mối tham mưu giúp Giám đốc Sở Tư pháp triển khai thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 1, mục III Kế hoạch này và có các nhiệm vụ sau đây:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này;

b) Cập nhật các vụ việc tham gia tố tụng có tính chất phức tạp hoặc điển hình lên phân mềm quản lý vụ việc của Cục Trợ giúp pháp lý trước khi thực hiện thủ tục thanh toán;

c) Tổng hợp báo cáo Giám đốc Sở Tư pháp về kết quả triển khai thực hiện Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg đề Giám đốc Sở Tư pháp báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các huyện nghèo, xã nghèo, thôn, bản đặc biệt khó khăn giai đoạn 2016 - 2020 và hỗ trợ vụ việc tham gia tố tụng có tính chất phức tạp hoặc điển hình trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp) để chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành: Tư pháp, Tài chính, Thông tin truyền thông, Lao động-Thương binh và xã hội, Đài phát thanh truyền hình, Ban Dân tộc;
- Trung tâm tư vấn PL, Đoàn luật sư tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm TGPLNN tỉnh;
- Lưu: VT, NC (L01b).

CHỦ TỊCH



Hoàng Xuân Ánh